

Số: 45 /QĐ-VKSTC

Hà Nội, ngày 22 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc chuyển giao các cơ sở nhà, đất của Viện kiểm sát nhân dân tối cao
trên địa bàn thành phố Hà Nội về địa phương quản lý, xử lý

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO

Căn cứ Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân số 63/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 82/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 56/2024/QH15; Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 01/01/2025 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công là nhà, đất đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 286/2005/NĐ-CP ngày 03/11/2025;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 1/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 286/2005/NĐ-CP ngày 03/11/2025;

Căn cứ Công văn số 905/VKS-VP ngày 25/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội về việc đề nghị tiếp nhận và chuyển giao các cơ sở nhà, đất của VKSND TP Hà Nội;

Căn cứ Công văn số 1986/UBND-KT ngày 11/5/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc chuyển giao các cơ sở nhà, đất dôi dư trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chuyển giao nguyên trạng 08 cơ sở nhà, đất của Viện kiểm sát nhân dân tối cao trên địa bàn thành phố Hà Nội cho Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội quản lý, xử lý (chi tiết theo phụ lục Danh mục tài sản chuyển giao đính kèm).

Lý do chuyển giao: Các cơ sở nhà, đất dôi dư, không còn nhu cầu sử dụng sau sáp nhập, tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công.

Điều 2. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội và Viện kiểm sát nhân dân các khu vực có liên quan có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan chức năng

của địa phương thực hiện chuyển giao, hạch toán giảm tài sản theo quy định tại Điều 37 Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ và quy định pháp luật khác có liên quan.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Cục trưởng Cục Tài chính, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân các khu vực và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (để thực hiện);
- Viện trưởng VKSND tối cao (để báo cáo);
- Các Đ/c Phó Viện trưởng VKSND tối cao;
- Bộ Tài chính (để báo cáo);
- Công thông tin điện tử VKSND tối cao (để đăng tải);
- Lưu: VT, Cục 3.

**KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**

(Đã ký)

Nguyễn Duy Giảng

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO

DANH MỤC TÀI SẢN CHUYỂN GIAO VỀ ĐỊA PHƯƠNG QUẢN LÝ, XỬ LÝ

(Kèm theo Quyết định số /VKSTC -C3 ngày / /2026 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao)

TT	Tên tài sản (chi tiết theo từng tài sản)	Loại tài sản	Đơn vị tính (m2)	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá	Giá trị còn lại (đồng)	Hình thức xử lý	Lý do đề nghị xử lý	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	VKSND huyện Thanh Oai (cũ) Thị trấn Kim Bài, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội	Đất	665,0	1	1995	2.560.250,00	2.560.250,00	Chuyển giao cho địa phương quản lý, xử lý	Dôi dư không sử dụng	
		Nhà làm việc cấp IV	831,0	1	1995	6.169.551,02	0,00			
		Nhà bảo vệ cấp IV	12,0	1	1995	57.915,00	0,00			
2	VKSND huyện Mỹ Đức (cũ) Thị trấn Đại Nghĩa, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội	Đất	720,0	1	1994	882.000,00	882.000,00	Chuyển giao cho địa phương quản lý, xử lý	Dôi dư không sử dụng	
		Nhà làm việc cấp IV	264,0	1	1996	419.546,00	0,00			
		Nhà công vụ cấp IV	57,0	1	1996	60.067,00	0,00			
3	VKSND huyện Phú Xuyên (cũ) Thị trấn Phú Xuyên, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội	Đất	1.480	1	2003	5.920.000,00	5.920.000,00	Chuyển giao cho địa phương quản lý, xử lý	Dôi dư không sử dụng	
		Nhà làm việc cấp IV	399,0	1	2004	1.980.651,82	0,00			
		Nhà công vụ cấp IV	100	1	2004	496.229,02	0,00			
		Nhà bảo vệ cấp IV	20	1	2004	13.483,12	0,00			
4	VKSND huyện Thường Tín (cũ) Thị trấn Thường Tín, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội	Đất	600	1	1995	2.550.000,00	2.550.000,00	Chuyển giao cho địa phương quản lý, xử lý	Dôi dư không sử dụng	
		Nhà làm việc cấp IV	261	1	1995	383.041,04	0,00			

TT	Tên tài sản (chi tiết theo từng tài sản)	Loại tài sản	Đơn vị tính (m2)	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá	Giá trị còn lại (đồng)	Hình thức xử lý	Lý do đề nghị xử lý	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
		Nhà công vụ cấp IV	51	1	1995	50.159,00	0,00			
5	VKSND huyện Chương Mỹ (cũ) Thị trấn Chúc Sơn, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội	Đất	1.114	1	1993	3.096.920,00	3.096.920,00	Chuyển giao cho địa phương quản lý, xử lý	Dôi dư không sử dụng	
		Nhà làm việc cấp IV	236	1	1993	286.205,00	0,00			
		Nhà làm việc cấp IV	142	1	1993	64.746,00	0,00			
6	VKSND huyện Quốc Oai (cũ) Thị trấn Quốc Oai, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội	Đất	562	1	1993	2.472.800,00	2.472.800,00	Chuyển giao cho địa phương quản lý, xử lý	Dôi dư không sử dụng	
		Nhà làm việc cấp 4	268	1	1993	273.456,00	0,00			
7	VKSND huyện Phúc Thọ (cũ) Thị trấn Phúc Thọ, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội	Đất	1.854	1	1999	6.287.685,00	6.287.685,00	Chuyển giao cho địa phương quản lý, xử lý	Dôi dư không sử dụng	
8	VKSND huyện Mê Linh (cũ) Xã Đại Thịnh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội	Đất	1.875	1	2009	4.528.125,00	4.528.125,00	Chuyển giao cho địa phương quản lý, xử lý	Dôi dư không sử dụng	
		Nhà làm việc cấp IV	706	1	2015	6.971.744,00	4.461.916,00			
		Nhà công vụ cấp IV	120	1	2015					
		Nhà bảo vệ cấp IV	300	1	2025	8.563.963,00	8.221.405,00			